**ĐỀ KIỂM TRA 15p**

**ĐẠI SỐ 8 (Lần 1)**

**1. Nhiệm vụ:** Trả lời 10 câu hỏi trắc nghiệm.

**2. Hình thức thực hiện:** Cá nhân, trên google form.

**3. Nội dung:**

**Câu 1.** Th­ương của phép chia (3x5-2x3+4x2):2x2 bằng

**A.**x3-x+2 **B.**x3+x+2 **C.**x5-x3+2x2 **D.** 3x3-2x+4

**Câu 2.** Giá trị của biểu thức A = (4x - 5)(2x + 3) - 4(x + 2)(2x - 1) + (10x + 7) là:

**A.**x **B.**0 **C.**1 **D.**-1

**Câu 3.** Rút gọn biểu thức x(x - y) - y(x + y) + x2 + y2 ta được:

**A.**2xy **B.**2x2 **C.**-2xy **D.**2y2

**Câu 4.** Khi nhân đơn thức A với đa thức B + C ta được:

**A.**AB + C **B.**B + AC **C.**AB + BC **D.**AB + AC

**Câu 5.** Khi phân tích đa thức a3 - a2x - ay2 + xy2 thành nhân tử ta được:

**A.**(x - a)(a - y)(a + y) **B.**(a - x)(y - a)(y + a) **C.**(a + x)(a - y)(a + y) **D.**(a - x)(a - y)(a + y)

**Câu 6.** Điền vào chỗ trống: A =  = 

**A.**2xy **B.**xy **C.**-2xy **D.**xy

**Câu 7.** Đa thức 5x2-4x +10xy-8y phân tích thành nhân tử

**A.**.(5x+4)(x-2y) **B.**.(5x-2y)(x+4y) **C.** (x+2y)(5x-4) **D.**.(5x-4)(x-2y)

**Câu 8.** Kết quả của phép chia 5x2y4 : 10x2y là

**A.**2y3 **B.**y4 **C.**xy3 **D.**y3

**Câu 9.** Đa thức 12x-9-4x2 đ­ợc phân tích thành

**A.**-(2x+3)2 **B.**(3-2x)2

**C.**-(2x-3)2 **D.**(2x-3) (2x+3)

**Câu 10.** Giá trị của đa thức x2 - y2 - 2y - 1 tại x = 93 và y = 6 là:

**A.**8649 **B.**6800 **C.**8600 **D.**8698

**4. Sản phẩm:** Đáp án cho 10 câu hỏi.

**5. Cách đánh giá cho điểm:** Mỗi câu trả lời đúng 1 điểm.

**ĐỀ KIỂM TRA 15p**

**HÌNH HỌC 8 (Lần 2)**

**1. Nhiệm vụ:** Vẽ sơ đồ tư duy dấu hiệu nhận biết hình bình hành.

**2. Hình thức thực hiện:** Cá nhân, làm việc tại nhà.

**3. Nội dung:** Vẽ sơ đồ tư duy dấu hiệu nhận biết hình bình hành

**4. Sản phẩm:** Sở đồ tư duy.

**5. Cách đánh giá cho điểm:**

1. Thể hiện đúng các mối liên hệ giữa các hình: 8 điểm

2. Trình bày sạch đẹp: 2 điểm

**ĐỀ KIỂM TRA 15p**

**ĐẠI SỐ 8 (Lần 3)**

**1. Nhiệm vụ:** Trả lời 10 câu hỏi trắc nghiệm.

**2. Hình thức thực hiện:** Cá nhân, trên google form.

**3. Nội dung:**

**Câu 1.** Giá trị của biểu thức A = (4x - 5)(2x + 3) - 4(x + 2)(2x - 1) + (10x + 7) là:

**A.**-1 **B.**1 **C.**0 **D.**x

**Câu 2.** phân tích đa thức 8x3 + 12x2y + 6xy2  + y3 thành nhân tử :

**A.**(2x + y)3 **B.**(2x - y)3

**C.** (2x + y3)3 D. (2x3 + y)3

**Câu 3.** ®a thøc 5x2-4x +10xy-8y ph©n tÝch thµnh nh©n tö

**A.**.(5x-4)(x-2y) **B.** (x+2y)(5x-4) **C.**.(5x-2y)(x+4y) **D.**.(5x+4)(x-2y)

**Câu 4.** §a thøc 12x-9-4x2 ®­îc ph©n tÝch thµnh

**A.**(3-2x)2 **B.**(2x-3) (2x+3)

**C.**-(2x+3)2 **D.**-(2x-3)2

**Câu 5.** Điền vào chỗ trống: A =  = 

**A.**-2xy **B.**xy **C.**xy **D.**2xy

**Câu 6.** Giá trị của đa thức x2 - y2 - 2y - 1 tại x = 93 và y = 6 là:

**A.**8698 **B.**6800 **C.**8649 **D.**8600

**Câu 7.** Khi nhân đơn thức A với đa thức B + C ta được:

**A.**AB + AC **B.**AB + C **C.**AB + BC **D.**B + AC

**Câu 8.** Th­¬ng cña phÐp chia (3x5-2x3+4x2):2x2 b»ng

**A.**x5-x3+2x2 **B.**x3-x+2 **C.** 3x3-2x+4 **D.**x3+x+2

**Câu 9.** Rút gọn biểu thức x(x - y) - y(x + y) + x2 + y2 ta được:

**A.**-2xy **B.**2y2 **C.**2xy **D.**2x2

**Câu 10.** Khi phân tích đa thức a3 - a2x - ay2 + xy2 thành nhân tử ta được:

**A.**(a - x)(y - a)(y + a) **B.**(a + x)(a - y)(a + y)

**C.**(x - a)(a - y)(a + y **D.**(a - x)(a - y)(a + y)

**4. Sản phẩm:** Đáp án cho 10 câu hỏi.

**5. Cách đánh giá cho điểm:** Mỗi câu trả lời đúng 1 điểm.

**ĐỀ KIỂM TRA 15p**

**HÌNH HỌC 8 (Lần 4)**

**1. Nhiệm vụ:** Vẽ sơ đồ tư duy thể hiện mối liên hệ giữa các hình: Tứ giác, hình thang, hình thang vuông, hình thang cân, hình bình hành, hình chữ nhật, hình thoi, hình vuông.

**2. Hình thức thực hiện:** Cá nhân, làm việc tại nhà.

**3. Nội dung:** Vẽ sơ đồ tư duy thể hiện mối liên hệ giữa các hình

**4. Sản phẩm:** Sở đồ tư duy

**5. Cách đánh giá cho điểm:**

1. Thể hiện đúng các mối liên hệ giữa các hình: 8 điểm

2. Trình bày sạch đẹp: 2 điểm

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS TÂN THÀNH** | **KIỂM TRA GIỮA KÌ I** |
| **LỚP:** 8/…… | **MÔN: TOÁN** |
| **HỌ VÀ TÊN:**.............................................................................. | **THỜI GIAN: 90 PHÚT** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐIỂM** | **LỜI PHÊ CỦA GIÁO VIÊN** |

**A/ TRẮC NGHIỆM (3 ĐIỂM)**

***I/ Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng (Mỗi câu đúng được 0.25 điểm)***

**Câu 1:** Kết quả phép tính  bằng?

1.  B.  C.  D. 

**Câu 2:** Kết quả phép tính  bằng?

1.  B.  C.  D. 

**Câu 3:** Đa thức3x + 9y được phân tích thành nhân tử là?

1. 3(x + y) B. 3(x + 6y) C. 3xy D. 3(x + 3y)

**Câu 4:** Hình thang có độ dài hai đáy là 6cm và 14cm. Vậy độ dài đường đường trung bình của hình thang đó là?

1. 20cm B. 3cm C. 7cm D. 10cm

**Câu 5:** Hình nào sau đây vừa có tâm đối xứng, vừa có trục đối xứng?

1. Hình bình hành B. Hình thoi C. Hình thang vuông D. Hình thang cân

**Câu 6:** Tứ giác có bốn góc bằng nhau thì mỗi góc bằng?

1.  B.  C.  D. 

**Câu 7:** Đa thức  được phân tích thành nhân tử là?

1.  B. 
2.  D. 

**Câu 8:** Đa thức  có nhân tử chung là?

1. 2y B. 2xy C. y D. xy

***II/ Điền vào chỗ trống (...) trong các câu sau (Mỗi câu đúng được 0.25 điểm).***

**Câu 9:** Hình bình hành có hai đường chéo vuông góc với nhau là hình.....................................

**Câu 10:** Tứ giác có các góc đối bằng nhau là hình ...................................................................

**Câu 11:** Tứ giác có ba góc vuông là hình ....................................................................................

**Câu 12:** Hình thang có hai đường chéo bằng nhau là hình .......................................................

**B/ TỰ LUẬN (7 ĐIỂM)**

**Câu 1: (2 điểm)** Cho hình bình hành ABCD. Gọi O là giao điểm hai đường chéo AC và BD. Đường thẳng qua O không song song với AD cắt AB tại M và CD tại N.

1. Chứng minh M đối xứng với N qua O.
2. Chứng tỏ rằng tứ giác AMCN là hình bình hành.

**Câu 2: (2 điểm)** Thực hiện phép tính

a/ 

b/ 

**Câu 3: (3 điểm)** Phân tích các đa thức sau thành nhân tử

a/

b/ 2xy + 2x + yz + z

c/

**ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM**

**A/ TRẮC NGHIỆM**

***I/ (2 điểm) Mỗi câu đúng được 0.25 điểm***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| **Đáp án** | C | B | D | D | B | A | C | A | Hình thoi | Hình bình hành | Hình chữ nhật | Hình thang cân |

**B/ TỰ LUẬN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Bài 1: | Điểm | |
| IMG_256  GT ABCD là hình bình hành  O là giao điểm của AC và BD  Đường thẳng qua O cắt AB và CD lần lượt tại M và N  KL a/ M và N đối xứng nhau qua O  b/ AMCN là hình bình hành  a/ Xét ΔAOM và ΔCON có:  ∠A1 = ∠C1 (so le trong)  OA = OC (tính chất đường chéo hình bình hành)  ∠O1 = ∠O1 (đối đỉnh)  Nên ΔAOM = ΔCON (g.c.g)  ⇒ OM = ON (hai cạnh tương ứng)  Vậy M và N đối xứng nhau qua O  b/ Xét tứ giác AMCN có:  OM = ON (chứng minh ở câu a),  OA = OC (chứng minh ở câu a)  Vậy AMCN là hình bình hành (theo dấu hiệu nhận biết số 2) | Vẽ hình ,Ghi GT và KL đúng 0.25đ  0.25đ  0.25đ  0.25đ  0.25đ  0.25đ | |
| **Bài 2: (2 điểm)** Thực hiện phép tính  a/    b/ | | 0.5đ  0.5đ  0.5đ  0.5đ | |

**Bài 3: (3 điểm)** Phân tích các đa thức sau thành nhân tử

a/

|  |  |
| --- | --- |
|  | 0.5đ  0.5đ |

b/

|  |  |
| --- | --- |
| 2xy + 2x + yz + z  = (2xy + 2x) + (yz + z)  = 2x(y + 1) + z(y + 1)  =(y + 1)(2x + z) | 0.5đ  0.5đ |

c/

|  |  |
| --- | --- |
|  | 0.5đ  0.5đ |